

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. Thông tin chung về học phần:**

- **Tên học phần:** Chính sách Đối ngoại các nước lớn Âu – Mỹ
- **Mã số học phần:** 1721162
- **Số tín chỉ học phần:** 2 tín chỉ
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc, ngành: Đại học, Quan hệ Quốc tế
- **Số tiết học phần:**
 - Nghe giảng lý thuyết : 12 tiết
 - Thuyết trình : 4 tiết
 - Bài luận : 2 tiết
 - Hoạt động theo nhóm : 12 tiết
 - Tự học : 60 giờ
- **Đơn vị phụ trách học phần:** Chính trị Ngoại giao, Khoa Quan hệ Quốc tế

2. Mục tiêu của học phần:

Môn học giúp cho sinh viên hiểu đúng về những nội dung cơ bản trong chính sách đối ngoại của các nước lớn ở châu Âu (như Anh, Pháp, Đức...) và Hoa Kỳ. Thông qua đó sinh viên có thể phân tích được những điểm thuận lợi, khó khăn trong triển khai thực thi chính sách đối ngoại của từng quốc gia trong khu vực vừa đề cập trên ở thời hiện đại.

3. Chuẩn đầu ra:

	Nội dung	Đáp ứng CDR CTĐT
Kiến thức	4.1.1. Sinh viên liệt kê được các khu vực chính và các vấn đề chính yếu hiện nay trong chính sách đối ngoại của các nước Âu – Mỹ	K1
	4.1.2. Sinh viên giải thích được các vấn đề liên quan đến chính sách đối ngoại của các nước Âu – Mỹ	K2

Kỹ năng	4.2.1. Nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh trong việc khai thác thông tin, thảo luận, tranh luận, thuyết trình	S1
	4.2.2. Nâng cao kỹ năng làm việc nhóm	S2
Thái độ	4.3.1 Thể hiện năng lực tự học	A1
	4.3.2 Tôn trọng các quy định của lớp học và giảng viên	A2

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về chính sách đối ngoại của một số quốc gia tiêu biểu của Châu Âu và Châu Mỹ. Môn học đề cập đến vấn đề khái quát vai trò của các chủ thể trong hoạch định và thực thi chính sách đối ngoại, các biện pháp và công cụ thực hiện chính sách đối ngoại. Qua đó sinh viên có thể hiểu đúng và phân tích về các giá trị cũng như ý nghĩa của các chính sách đối ngoại trong bối cảnh quan hệ quốc tế đương đại. Từ đó giúp sinh viên hiểu được tác động của chính sách đối ngoại các nước nói trên đến Việt Nam trong quá trình mở cửa, hội nhập quốc tế.

6. Nội dung và lịch trình giảng dạy:

Buổi /Tiết	Nội dung	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên	Giáo trình chính	Tài liệu tham khảo	Ghi chú
1 +	Giới thiệu khái quát nội dung, mục tiêu của môn học.	Thuyết giảng	Nghe, ghi chú	[1] Trang 9 – 24	[4] Trang 69 – 112,	Giải quyết mục tiêu 4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2
2 +	Hướng dẫn các phương pháp học tập sẽ sử dụng trong môn học.	Hướng dẫn làm việc nhóm		[2] Trang 17 –	216 – 267	
3	Bài 2: Chính sách đối ngoại của Mỹ 2.1 Khái quát về Hoa Kỳ 2.2 Chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ 2.2.1 Cơ sở hình thành 2.2.2 Mục tiêu và nội dung 2.2.3 Những điều chỉnh qua các thời kì	Nêu vấn đề/ câu hỏi gợi ý Nhận xét Thuyết giảng Củng cố nội dung	Tìm hiểu tài liệu Thảo luận nhóm Trả lời câu hỏi Nghe, ghi chú	181 [3] Trang 35 – 49	Trang web Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ	

	<p>2.3 Quan hệ Hoa Kỳ - Việt Nam</p> <p>2.3.1 Giai đoạn trước 1975</p> <p>2.3.2 Giai đoạn 1975 – 7/1995</p> <p>2.3.3 Giai đoạn 7/1995 đến nay</p>					
4 +	Bài 3: Chính sách đối ngoại của Liên Xô (cũ) và Liên bang Nga	Nêu vấn đề/ câu hỏi gợi ý	Tìm hiểu tài liệu	[1] trang 25 –	Trang web Bộ Ngoại giao Nga	Giải quyết mục tiêu 4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2
5	<p>3.1 Khái quát về Liên Xô (cũ), Liên bang Nga</p> <p>3.2 Những nhân tố chi phối CSDN</p> <p>3.2.1 Liên Xô (cũ) trong QHQT 1917 – 1945</p> <p>3.2.2 Vai trò siêu cường của Liên Xô trong chiến tranh lạnh</p> <p>3.2.3 Liên bang Nga với tư cách kế thừa Liên Xô trong QHQT</p> <p>3.3 Nội dung chính sách đối ngoại</p> <p>3.3.1 Mục tiêu, nội dung CSDN của Liên xô trong chiến tranh lạnh (1945 – 1991)</p> <p>3.3.2 Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ 1991</p> <p>3.4 Quan hệ Việt Nam với Liên Xô, Liên bang Nga</p> <p>3.4.1 Quan hệ Việt Nam – Liên Xô</p> <p>3.4.2 Quan hệ Việt Nam – Liên bang Nga</p>	<p>Nhận xét</p> <p>Thuyết giảng</p> <p>Củng cố nội dung</p>	<p>Thảo luận nhóm</p> <p>Trả lời câu hỏi</p> <p>Nghe, ghi chú</p>	<p>56, 270 – 281</p> <p>[2] trang 182 – 296</p> <p>[3] trang 115 – 124</p>	[4] trang 216 – 267	
6	Bài 4: Chính sách đối ngoại của Liên minh Châu Âu (EU)	Nêu vấn đề/ câu hỏi gợi ý	Tìm hiểu tài liệu	[1] trang 25 –	Trang web Liên minh châu Âu	Giải quyết mục tiêu 4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1,
	<p>4.1 Khái quát về EU</p> <p>4.2 Chính sách đối ngoại của EU</p> <p>4.2.1 Mục tiêu</p> <p>4.2.2 Nội dung</p>	<p>Nhận xét</p> <p>Thuyết giảng</p> <p>Củng cố nội dung</p>	<p>Thảo luận nhóm</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	<p>26</p> <p>Trang 157 – 161</p>	[4] trang 340 – 380	

	4.3 Quan hệ Việt Nam – EU		Nghe, ghi chú			4.3.2
7 + 8	Bài 5: Chính sách đối ngoại của Anh (UK) 5.1 Cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại của Anh 5.1.1 Cơ sở trong nước 5.1.2 Cơ sở ngoài nước 5.2 Nội dung chính sách đối ngoại 5.3 Quan hệ Việt Nam – Anh	Nêu vấn đề/ câu hỏi gợi ý Nhận xét Thuyết giảng Củng cố nội dung	Tìm hiểu tài liệu Thảo luận nhóm Trả lời câu hỏi Nghe, ghi chú	Trang 212 – 245, TL [1]	Trang web Bộ Ngoại giao Anh	Giải quyết mục tiêu 4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2
9 + 10	Bài 6: Chính sách đối ngoại của Pháp 6.1 Cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại của Pháp 6.1.1 Cơ sở trong nước 6.1.2 Cơ sở ngoài nước 6.2 Nội dung chính sách đối ngoại 6.3 Quan hệ Việt Nam – Pháp 6.3.1 Giai đoạn 1858 – 1954 6.3.2 Giai đoạn 1954 - nay	Nêu vấn đề/ câu hỏi gợi ý Nhận xét Thuyết giảng Củng cố nội dung	Tìm hiểu tài liệu Thảo luận nhóm Trả lời câu hỏi Nghe, ghi chú	[1] trang 127 – 134, 157 – 172	Trang web Bộ Ngoại giao Pháp	Giải quyết mục tiêu 4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2
11	Thi giữa kì					Giải quyết mục tiêu 4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.3.1, 4.3.2
12 + 13	Bài 7: Chính sách đối ngoại của Đức 7.1 Cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại 7.1.1 Cơ sở trong nước 7.1.2 Cơ sở ngoài nước	Nêu vấn đề/ câu hỏi gợi ý Nhận xét Thuyết giảng Củng cố nội dung	Tìm hiểu tài liệu Thảo luận nhóm Trả lời câu hỏi Nghe, ghi chú	[1] trang 157 – 162, 168 – 200	Trang web Bộ Ngoại giao Đức	Giải quyết mục tiêu 4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2

14 +	Thuyết trình đề tài tự chọn về CSDN của các nước lớn Âu – Mỹ	Nhận xét Củng cố nội dung	Thuyết trình Thảo luận		Trang web Bộ Ngoại giao các nước Âu Mỹ	Giải quyết mục tiêu 4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2
---------	--	----------------------------------	-------------------------------	--	--	--

7. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

8.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3.2
2	Điểm bài tập nhóm	Thuyết trình, thuyết minh, làm việc nhóm tại lớp Được nhóm xác nhận có tham gia	15%	4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.2.2, 4.3.1, 4.3.2
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Thi viết/ trắc nghiệm	15%	4.1.1, 4.1.2, 4.2.1, 4.3.1, 4.3.2
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết 90 phút, được sử dụng tài liệu - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết	60%	4.1.1, 4.1.2, 4.3.2

		và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi		
--	--	--	--	--

8.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 0.5.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

9. Tài liệu học tập:

9.1. Giáo trình chính:

- [1] Thomas J. McCormick, “Nước Mỹ Nửa Thế Kỷ - Chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ trong và sau chiến tranh lạnh”, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004
- [2] TS. Bùi Thị Thảo, “Sự điều chỉnh CSDN của Mỹ và Nga đối với Việt Nam thời kỳ sau chiến tranh lạnh”, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016
- [3] Phạm Quang Minh, “Giáo trình Quan hệ Quốc tế ở khu vực Châu Á – Thái Bình Dương”, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015

9.2. Tài liệu tham khảo:

- [4] Học viện Quan hệ Quốc tế, “Quan hệ của Mỹ với các nước lớn ở khu vực châu Á – Thái Bình Dương”, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2003
- [5] Trang web Bộ Ngoại giao Việt Nam và của các nước lớn Âu -Mỹ tương ứng.

10. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần /Buổi	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1 +	Giới thiệu khái quát nội dung, mục tiêu của môn học.	3	3	Tìm hiểu trước nội dung: [1] Trang 9 – 24 [2] Trang 17 – 181

<p>2 + 3</p>	<p>Hướng dẫn các phương pháp học tập sẽ sử dụng trong môn học.</p> <hr/> <p>Bài 2: Chính sách đối ngoại của Mỹ</p> <p>2.1 Khái quát về Hoa Kỳ</p> <p>2.2 Chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ</p> <p>2.2.1 Cơ sở hình thành</p> <p>2.2.2 Mục tiêu và nội dung</p> <p>2.2.3 Những điều chỉnh qua các thời kì</p> <p>2.3 Quan hệ Hoa Kỳ - Việt Nam</p> <p>2.3.1 Giai đoạn trước 1975</p> <p>2.3.2 Giai đoạn 1975 – 7/1995</p> <p>2.3.3 Giai đoạn 7/1995 đến nay</p>			<p>[3] Trang 35 – 49 [4] Trang 69 – 112, trang 216 – 267</p> <p>Tìm hiểu thêm thông tại trang web Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ</p>
<p>4 + 5</p>	<p>Bài 3: Chính sách đối ngoại của Liên Xô (cũ) và Liên bang Nga</p> <p>3.1 Khái quát về Liên Xô (cũ), Liên bang Nga</p> <p>3.2 Những nhân tố chi phối CSDN</p> <p>3.2.1 Liên Xô (cũ) trong QHQT 1917 – 1945</p> <p>3.2.2 Vai trò siêu cường của Liên Xô trong chiến tranh lạnh</p> <p>3.2.3 Liên bang Nga với tư cách kế thừa Liên Xô trong QHQT</p> <p>3.3 Nội dung chính sách đối ngoại</p> <p>3.3.1 Mục tiêu, nội dung CSDN của Liên xô trong chiến tranh lạnh (1945 – 1991)</p> <p>3.3.2 Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ 1991</p> <p>3.4 Quan hệ Việt Nam với Liên Xô, Liên bang Nga</p>	<p>2</p>	<p>2</p>	<p>Tìm hiểu trước nội dung: [1] trang 25 – 56, 270 – 281 [2] trang 182 – 296 [3] trang 115 – 124 [4] trang 216 – 267</p> <p>Tìm hiểu thêm thông tại trang web Bộ Ngoại giao Nga</p>

	3.4.1 Quan hệ Việt Nam – Liên Xô 3.4.2 Quan hệ Việt Nam – Liên bang Nga			
6	Bài 4: Chính sách đối ngoại của Liên minh Châu Âu (EU) 4.1 Khái quát về EU 4.2 Chính sách đối ngoại của EU 4.2.1 Mục tiêu 4.2.2 Nội dung 4.3 Quan hệ Việt Nam – EU	1	1	Tìm hiểu trước nội dung: [1] trang 25 – 56, trang 157 - 161 [4] trang 340 – 380 Tìm hiểu thêm thông tin tại trang web Liên minh Châu Âu
7 + 8	Bài 5: Chính sách đối ngoại của Anh (UK) 5.1 Cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại của Anh 5.1.1 Cơ sở trong nước 5.1.2 Cơ sở ngoài nước 5.2 Nội dung chính sách đối ngoại 5.3 Quan hệ Việt Nam – Anh	2	2	Tìm hiểu trước nội dung: [1] trang 107 – 142, trang 157 - 179 Tìm hiểu thêm thông tin tại trang web Bộ ngoại giao Anh
9 + 10	Bài 6: Chính sách đối ngoại của Pháp 6.1 Cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại của Pháp 6.1.1 Cơ sở trong nước 6.1.2 Cơ sở ngoài nước 6.2 Nội dung chính sách đối ngoại 6.3 Quan hệ Việt Nam – Pháp 6.3.1 Giai đoạn 1858 – 1954 6.3.2 Giai đoạn 1954 - nay	2	2	Tìm hiểu trước nội dung: [1] trang 127 – 134, trang 157 - 172 Tìm hiểu thêm thông tin tại trang web Bộ ngoại giao Pháp
11	Thi giữa kì		2	Ôn tập thi giữa kì
12 + 13	Bài 7: Chính sách đối ngoại của Đức 7.1 Cơ sở hoạch định chính sách đối ngoại 7.1.1 Cơ sở trong nước	2	2	Tìm hiểu trước nội dung: [1] trang 157 – 162, 168 – 200 Tìm hiểu thêm thông tin tại trang web Bộ ngoại giao Đức

	7.1.2 Cơ sở ngoài nước			
14 + 15	Thuyết trình đề tài tự chọn về CSDN của các nước lớn Âu – Mỹ		4	Tìm hiểu thêm thông tin tại trang web Bộ ngoại giao các nước để có thông tin trình bày

Ngày tháng năm 201

Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 201

Tổ trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 201

Người biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 201

Ban giám hiệu